| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 – AN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **241/2026**/HNGĐ-ST
Ngày: 26-6-2026
"V/v Tranh chấp về Ly hôn"

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Kim Nhập

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Văn Vũ

Bà Nguyễn Thị Hạnh

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Tô Quốc Việt, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - An Giang***: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 699/2026/TLST-HNGĐ, ngày 27/3/2026 về việc "Tranh chấp về Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 6 năm 2026 giữa các đương sự:

**-** *Nguyên đơn*: Bà **Thị Út C**, sinh năm 1983 (có mặt);

Địa chỉ: ấp A, xã G, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Ông **Huỳnh Đông H**, sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp A, xã G, tỉnh An Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 05/01/2026 và tại phiên tòa, nguyên đơn Bà Thị Út C trình bày*:

Vào ngày 13/02/2005, bà kết hôn cùng với ông Huỳnh Đông H, hôn nhân do mai mối, gia đình hai bên có tổ chức lễ cưới theo phong tục và vợ sau đó vợ chồng bà có đăng ký kết hôn trễ hạn tại UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang (cũ) vào ngày 24/7/2009.

Sau khi cưới, vợ chồng bà chung sống đầm ấm, hạnh phúc được khoảng 08 năm, từ ngày bà sinh con thứ hai đến nay vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông H không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu, mỗi lần

uống say về thì mắng chửi bà và đập phá đồ đạc trong nhà, bạo lực gia đình trong thời gian dài, dù rằng gia đình hai bên có cố gắng dàn xếp để vợ chồng hòa thuận nhưng sự cố gắng đó không thành, mâu thuẫn cứ lập đi lập lại kéo dài đến nay. Nay bà nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng không thể gắn kết nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là: Huỳnh Bạch X – sinh ngày 14/12/2007 và Huỳnh Gia B – sinh ngày 14/10/2013. Các con hiện đang sống cùng bà.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa: Về quan hệ hôn nhân, bà Thị Út C yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Đông H; Về con chung, cháu Huỳnh Bạch X đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết, bà C yêu cầu được nuôi con chung là Huỳnh Gia B – sinh ngày 14/10/2013 và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung bà C xác định vợ chồng không có tài sản chung và cam kết vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai, Biên bản hòa giải ngày 09/6/2026,* Bị đơn ông Huỳnh Đông H hoàn toàn thống nhất với lời trình bày của bà C về thời gian hôn nhân, về con chung, về tài sản chung, nợ chung. Ông H thừa nhận có uống rượu và trong lúc nóng giận có đánh bà C, ông công nhận ông đánh bà chín là ông sai. Tuy nhiên bà C cũng đánh ông, bà C đánh ông còn nhiều hơn ông đánh bà C. Ông H cho rằng hiện tại vợ chồng ông vẫn còn sống với nhau, ông vẫn còn tình cảm với bà C, ông muốn vợ chồng cùng nhau nuôi con, ông muốn các con có đầy đủ cha mẹ. Việc yêu cầu ly hôn là do bà C giận ông nên mới yêu cầu ly hôn nên ông không đồng ý ly hôn, ông mong muốn được đoàn tụ.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng ông có 02 con chung tên là Huỳnh Bạch X – sinh ngày 14/12/2007 và Huỳnh Gia B – sinh ngày 14/10/2013, hai cháu hiện tại đang sống cùng gia đình.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nguyện vọng: Về quan hệ hôn nhân, ông Huỳnh Đông H không đồng ý ly hôn với bà Thị Út C, vì còn thương vợ, thương con nên muốn được hàn gắn lại để vợ chồng về chung sống cùng nhau chăm lo cho các con; Về con chung: Cháu Huỳnh Bạch X đã trưởng thành nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu như vợ không chịu hàn gắn mà cương quyết ly hôn thì ông đồng ý giao cháu Huỳnh Gia B – sinh ngày 14/10/2013 cho vợ tiếp tục nuôi, ông không không cấp dưỡng

nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: ông H xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình chung sống, do phát sinh mâu thuẫn không giải quyết được với nhau nên bà Thị Út C khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Đông H được Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền được quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 (Bộ luật BLTTDS 2015).

Ông Huỳnh Đông H với tư cách là bị đơn trong vụ án có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt này không gây trở ngại khi xét xử vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án vẫn được xét xử theo quy định.

[2] Về hôn nhân: Bà Thị Út C và ông Huỳnh Đông H xác lập quan hệ hôn nhân với nhau vào năm 2005, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang (cũ) theo giấy chứng nhận kết hôn số 151 quyển số I ngày 24/7/2009, theo quy định tại Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 hôn nhân của bà C và ông H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét yêu cầu của bà Thị Út C xin ly hôn với ông Huỳnh Đông H vì lý do ông H không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu, mỗi lần uống say về thì mắng chửi bà và đập phá đồ đạc trong nhà, bạo lực gia đình trong thời gian dài. Còn ông H thừa nhận, ông có đánh vợ nhưng vì nhậu say không làm chủ được bản thân và trong lúc nóng giận nên ông mới đánh, chứ vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, ông còn thương vợ, thương con nên không đồng ý ly hôn mà muốn đoàn tụ. HĐXX thấy rằng, sau hơn 20 năm chung sống, giữa bà C và ông H đã không còn duy trì được tình cảm yêu thương dành cho nhau nữa, mâu thuẫn trầm trọng thường xảy ra cụ thể là những lần ông H dùng bạo lực để giải quyết bất đồng trong cuộc sống hôn nhân. Tại phiên tòa, bà C đã tỏ rõ thái độ cương quyết ly hôn vì không thể chịu đựng việc bị chồng đánh đập, hơn nữa, trong cuộc sống hàng ngày có quá nhiều mâu thuẫn nên bà không còn tình cảm yêu thương đối với chồng và không thể tiếp tục cùng nhau chung sống dưới một mái nhà khi mà ông H thường xuyên đe dọa, bạo lực bà. Mặc dù, ông H có nguyện vọng được đoàn tụ, không muốn ly hôn nhưng ông không thể hiện được tình cảm yêu thương dành cho vợ, trong suốt thời gian ly thân ông không hòa giải được với bà C, cũng như không tạo được lòng tin đối với bà C, không cho bà C thấy được sự yên tâm trong hôn nhân mà bà C vẫn cương quyết ly hôn. Với tình trạng hôn nhân trầm trọng, thái độ hành xử bạo lực thường xuyên xảy ra trong đời sống vợ chồng của bà C và ông H làm

cho hôn nhân của ông chị không thể kéo dài được nữa nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C là phù hợp.

**[3]** Về con chung: Bà Thị Út C và ông Huỳnh Đông H xác định vợ chồng anh chị có 02 con chung tên là Huỳnh Bạch X – sinh ngày 14/12/2007 và Huỳnh Gia B – sinh ngày 14/10/2013, cháu X đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng cháu Huỳnh Gia B hiện tại đang sống cùng với bà C nên bà C và ông H thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Huỳnh Gia B cho bà C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; cháu B cũng có nguyện vọng muốn được tiếp tục sống cùng với mẹ là bà Thị Út C.

Căn cứ theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và căn cứ theo nguyện vọng của cháu B thì thỏa thuận nêu trên là phù hợp. Do đó HĐXX xem xét ghi nhận.

**[4]** Về tài sản chung, nợ chung: Bà Thị Út C và ông Huỳnh Đông H xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

**[6]** Về án phí: Án phí ly hôn là 300.000đ bà C phải nộp do có yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử**:

**1. Về quan hệ hôn nhân**: Chấp nhận cho bà Thị Út C được ly hôn với ông Huỳnh Đông H.

**2. Về con chung**: Giao con chung tên Huỳnh Gia B – sinh ngày 14/10/2013 cho bà Thị Út C trực T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai có quyền cản trở ông H thực hiện quyền này.

Khi cần thiết ông bà có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: HĐXX không xem xét.

**3. Về án phí**: Bà Thị Út C phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tạm ứng án phí là theo biên lai thu số 303902, ngày 26/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Như vậy, bà Thị Út C đã nộp xong số tiền án phí.

**4. Quyền kháng cáo**: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 26/6/2026.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 9 Luật thi hành án dân sự và các Điều 7, 7a, 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- *TAND tỉnh An Giang;*
- *VKSND khu vực 5;*
- *THA dân sự tỉnh An Giang;*
- *UBND xã Vĩnh Hòa Hưng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Kim Nhập**